



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

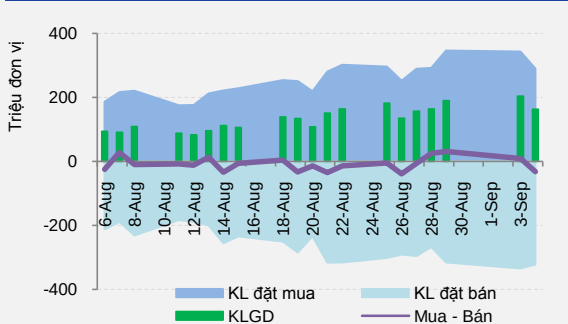
Phiên giao dịch ngày:

4/9/2014

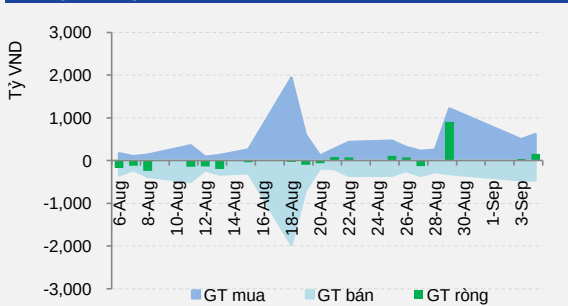
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	640.2	87.5
% Thay đổi	↓ -0.1%	↑ 0.2%
KLGD (CP)	163,378,441	83,749,741
GTGD (tỷ đồng)	2,994.60	1,035.36
Tổng cung (CP)	321,750,750	132,710,600
Tổng cầu (CP)	290,246,620	118,903,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,157,041	1,859,400
KL mua (CP)	12,799,051	842,591
GTmua (tỷ đồng)	620.52	23.17
GT bán (tỷ đồng)	464.88	38.53
GT ròng (tỷ đồng)	155.64	(15.35)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.72%	12.9	3.6	9.5%
Công nghiệp	↓ -0.12%	20.9	1.4	17.2%
Dầu khí	↑ 1.30%	8.6	2.4	6.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.43%	17.6	2.0	5.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.12%	11.3	2.9	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.31%	12.5	4.4	10.9%
Ngân hàng	↑ 0.26%	8.9	1.3	2.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.82%	14.0	2.4	11.4%
Tài chính	↓ -0.50%	16.8	2.6	32.7%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.01%	32.9	6.1	3.3%
VN - Index	↓ -0.08%	16.4	3.5	74.3%
HNX - Index	↑ 0.19%	15.3	1.8	25.7%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

2 chỉ số tăng giảm trái chiều, tuy nhiên điểm chung là đã điều chỉnh trên diện rộng vẫn tiếp tục diễn ra trên 2 sàn. Áp lực chốt lãi diễn ra khá mạnh mặc dù nhóm các cổ phiếu trụ cột không có dấu hiệu bị bán mạnh và nhóm các cổ phiếu dầu khí hồi phục tốt cuối phiên giao dịch. Khó ngoại tiếp tục vị thế mua ròng cùng chung xu thế mua gom khi thị trường điều chỉnh trong phiên hôm nay.

VN-Index tạo ấn tượng về hiện tượng phân phối đang diễn ra sau chuỗi dài tăng điểm ấn tượng khi thanh khoản tăng đột biến và chỉ số liên tục điều chỉnh quanh vùng 640 điểm. Tuy nhiên với lượng tiền lớn đang giao dịch trên thị trường, 1, 2 phiên giao dịch điều chỉnh chưa đủ để khẳng định việc phân phối đang diễn ra. Chốt phiên giao dịch, chỉ số này điều chỉnh giảm nhẹ 0,53 điểm (0,08%) xuống mốc 640,22 điểm. Đà điều chỉnh diễn ra trên diện rộng với 121 mã giảm giá và 97 mã tăng giá. VN30 cũng thể hiện bộ mặt kém tích cực, độ rộng tiếp tục bị thu hẹp khá mạnh với 18 mã giảm giá và chỉ có 6 mã tăng giá. Nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn này cũng đồng thời là nguyên nhân của phiên điều chỉnh hôm nay của VN-Index.

HN-Index tăng nhẹ 0,17 điểm (0,2%) lên mức 87,5 điểm với sự nâng đỡ của đà tăng điểm khá tích cực của các cổ phiếu trụ cột vốn hóa lớn như SHB (1,03%); HUT (2,46%); FIT (0,68%) . Tuy nhiên xu hướng chốt lời vẫn diễn ra trên diện rộng với 109 mã giảm giá và chỉ có 82 mã tăng giá. Nhóm các cổ phiếu chứng khoán, bất động sản có giá trị vốn hóa lớn cũng theo xu hướng điều chỉnh chung của thị trường khiến độ rộng của HNX30 thu hẹp đáng kể với 15 mã giảm giá và chỉ có 8 mã trong số đó tăng giá. Thanh khoản có xu hướng thu hẹp nhẹ so với phiên trước đó với chỉ khoảng 79 triệu đơn vị được khớp lệnh.

Nhóm các cổ phiếu trụ cột tiếp tục có sự phân hóa trong phiên hôm nay. Nhìn chung nhóm này có sự vận động không tốt khi GAS và MSN giữ ở mức tham chiếu cuối phiên, VNM và VIC cùng chung xu thế giảm điểm, chỉ có riêng PVD giữ được đà tăng điểm cuối phiên với mức tăng 1,04% lên 97.000 đồng/cp. Nhóm các cổ phiếu dầu khí có phiên phục hồi khá tốt kể từ cuối phiên sáng nhưng có sự phân hóa khá mạnh. Đáng chú ý nhất là PXS, cổ phiếu này trong phiên có lúc giảm xuống 27.3, tuy nhiên lực mua rất mạnh cuối phiên giao dịch đẩy cổ phiếu này tăng trần lên mốc 29.5. Tin đồn về việc doanh nghiệp này là chủ thầu của dự án xây dựng dự án trị giá 20 tỷ đô với Exxon Mobile trong thời gian tới đây đã tạo kỳ vọng kích thích dòng tiền giải ngân mạnh mẽ vào mã này.

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

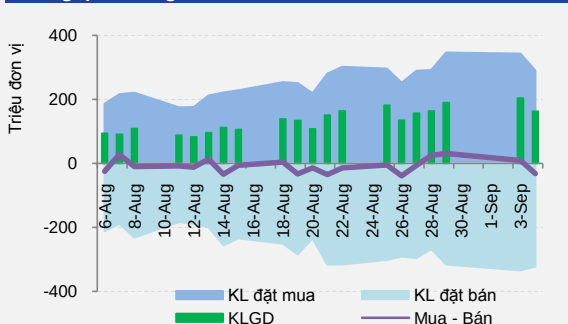
Phiên giao dịch ngày:

4/9/2014

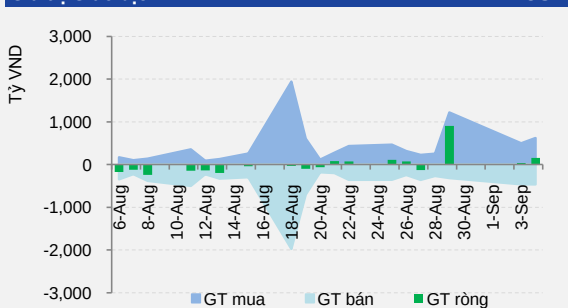
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	640.2	87.5
% Thay đổi	↓ -0.1%	↑ 0.2%
KLGD (CP)	163,378,441	83,749,741
GTGD (tỷ đồng)	2,994.60	1,035.36
Tổng cung (CP)	321,750,750	132,710,600
Tổng cầu (CP)	290,246,620	118,903,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,157,041	1,859,400
KL mua (CP)	12,799,051	842,591
GTmua (tỷ đồng)	620.52	23.17
GT bán (tỷ đồng)	464.88	38.53
GT ròng (tỷ đồng)	155.64	(15.35)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.72%	12.9	3.6	9.5%
Công nghiệp	↓ -0.12%	20.9	1.4	17.2%
Dầu khí	↑ 1.30%	8.6	2.4	6.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.43%	17.6	2.0	5.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.12%	11.3	2.9	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.31%	12.5	4.4	10.9%
Ngân hàng	↑ 0.26%	8.9	1.3	2.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.82%	14.0	2.4	11.4%
Tài chính	↓ -0.50%	16.8	2.6	32.7%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.01%	32.9	6.1	3.3%
VN - Index	↓ -0.08%	16.4	3.5	74.3%
HNX - Index	↑ 0.19%	15.3	1.8	25.7%

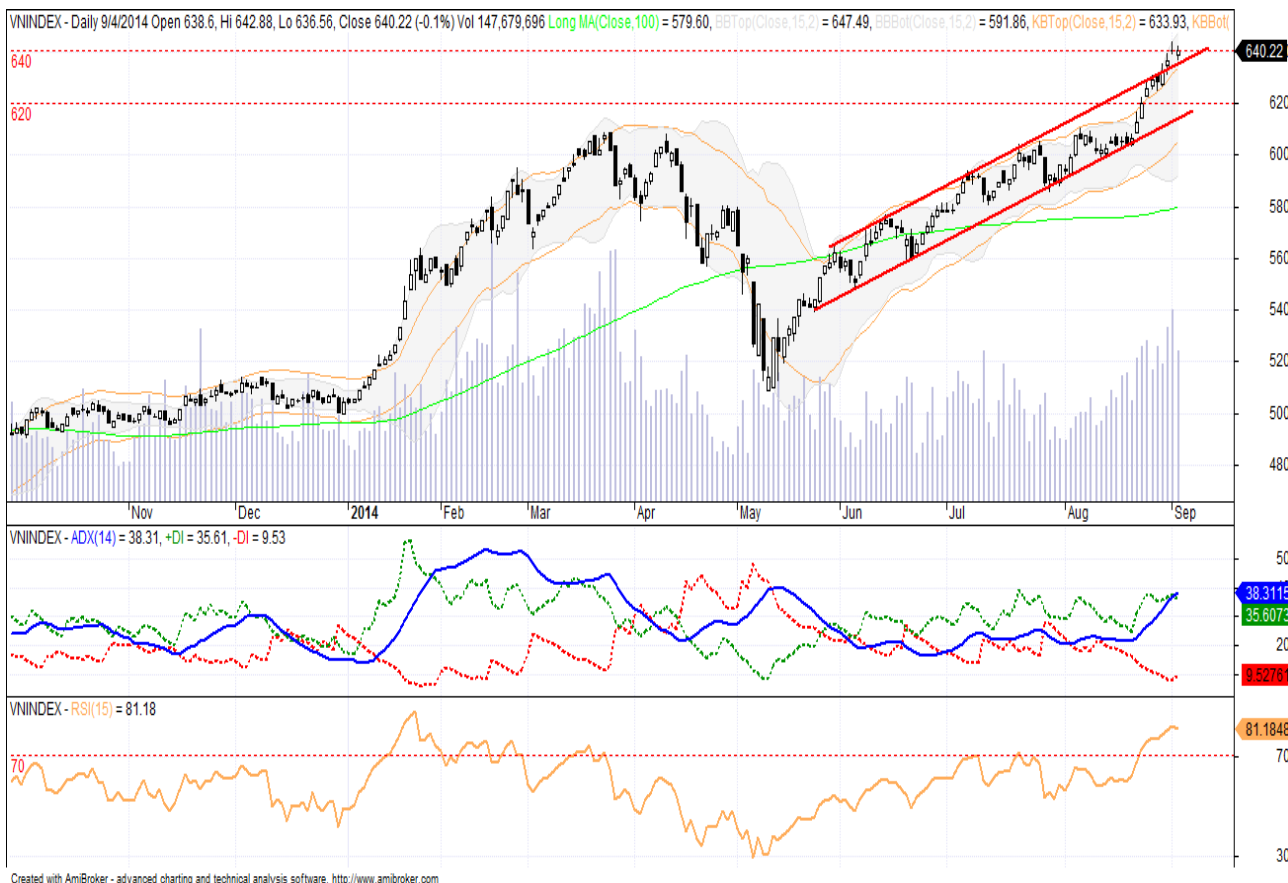
Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

PVS trên HNX cũng có phiên giao dịch ấn tượng khi đầu phiên có thời điểm giảm xuống mốc 39.1 do ảnh hưởng từ thông tin về việc PVComBank bắt đầu bán ra 5 triệu cổ phiếu này từ phiên giao dịch hôm nay. Tuy nhiên dòng tiền bắt đáy đã hoạt động khá tích cực khiến PVS phục hồi rất nhanh. Chốt phiên cổ phiếu này tăng 1,52% với lượng giao dịch khoảng 3,2 triệu đơn vị. PVX cũng gây ấn tượng khi tiếp tục thu hút được dòng tiền mua vào mặc dù thông tin về kết quả báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm vừa được công bố cho thấy doanh nghiệp này lỗ ròng lên mức hơn 355 tỷ. Chốt phiên cổ phiếu này giữ ở mức tham chiếu với lượng giao dịch gần 13 triệu đơn vị, đứng đầu HNX về thanh khoản. Dòng tiền đầu cơ có dấu hiệu hạ nhiệt, dấu hiệu thể hiện rõ ràng hơn trên HNX với các mã SCR, KLF.. đều diễn ra sự điều chỉnh.

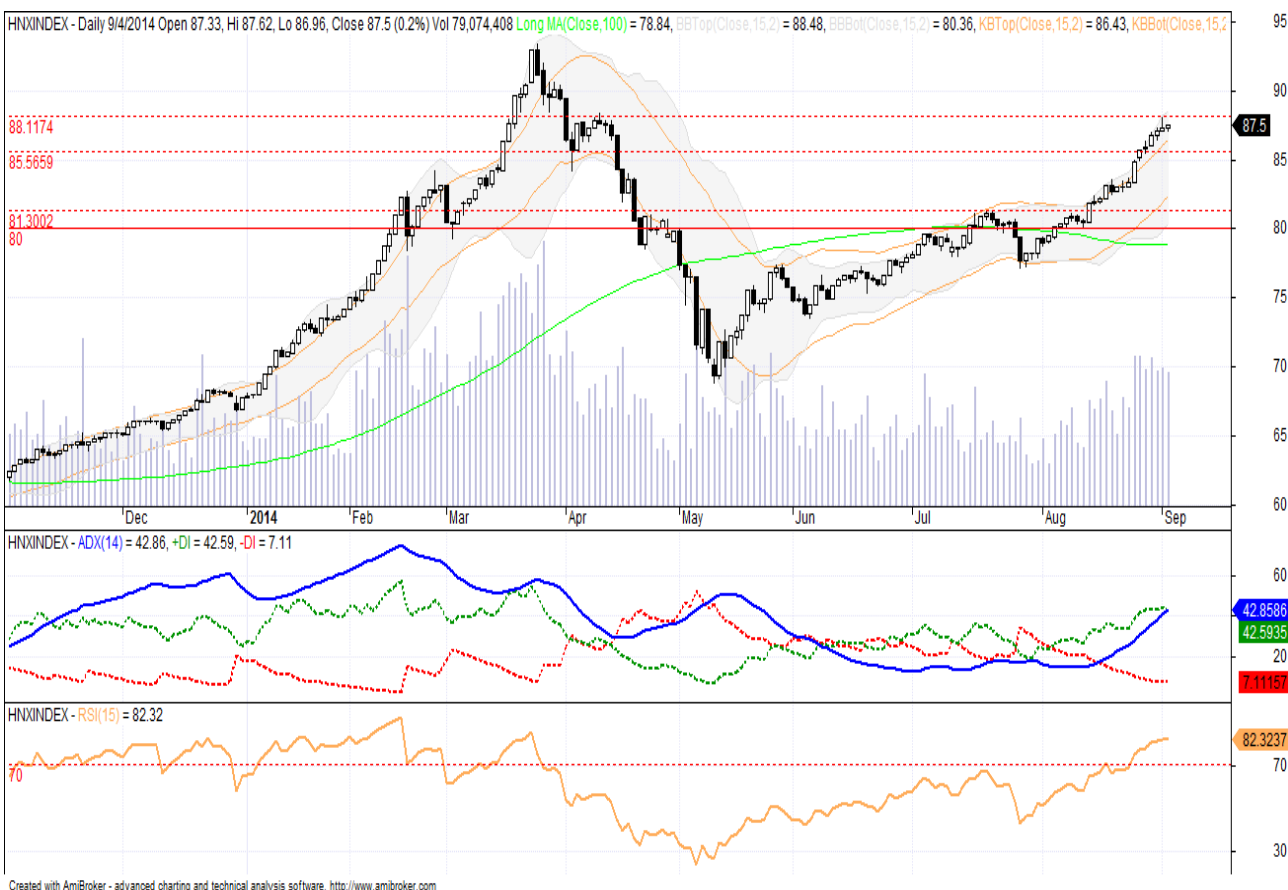
Khối ngoại tiếp tục quay lại xu thế mua ròng khá mạnh trên HOSE với giá trị mua ròng đạt khoảng 155,6 tỷ trong đó tiếp tục tập trung mua ròng vào các mã Blue-chips chủ chốt trên sàn này. VIC tiếp tục được khối này mua ròng nhiều nhất với lượng mua ròng khoảng hơn 1 triệu đơn vị. VCB và HAG đứng các vị trí tiếp theo với lượng mua ròng khoảng hơn 900 nghìn đơn vị. Đáng chú ý lượng cầu không chỉ còn tập trung vào các mã chủ chốt mà đã có sự quan tâm tới các mã midcaps trong các phiên gần đây như KBC, ITA, HT1, FLC...Giao dịch của khối này trên HNX khá ẻo uột, bán ròng khoảng 15 tỷ trong đó tập trung mạnh nhất vào SHB với lượng bán ròng trên 500 nghìn đơn vị.

Nhận định thị trường: Hai chỉ số liên tục dao động trong biên độ hẹp quanh các vùng cản 640 điểm đối với VN-Index và 87.5 điểm đối với HNX-index đi kèm với khối lượng được duy trì ở mức khá cao trên 3.000 tỷ/phiên trên cả 2 sàn. Dấu hiệu về sự phân phối xuất hiện tại một số mã đã tăng quá nóng trong thời gian qua. Tuy nhiên nhìn chung thị trường vẫn chưa có dấu hiệu phân phối trong vùng giá này. Xét về trung và dài hạn, chúng tôi đánh giá đà tăng của thị trường sẽ tiếp tục được duy trì do hưởng lợi từ dòng vốn giá rẻ. Tuy nhiên trong ngắn hạn có khả năng sẽ diễn ra các phiên điều chỉnh vì nhiều mã đã lập đỉnh ngắn hạn và dòng tiền chốt lời đang diễn ra trên diện rộng. Theo đó chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư duy trì trạng thái danh mục hiện tại. Nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng cổ phiếu khi VN-Index tăng điểm vượt quá mốc 644 điểm. Ở chiều hướng ngược lại, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục nếu VN-Index giảm xuống dưới channel tăng điểm, về dưới mốc 633 điểm.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục xu thế điều chỉnh trên diện rộng trong phiên hôm nay với dòng tiền chốt lời trải rộng tại cả nhóm các cổ phiếu Blue-chips, Midcaps và đầu cơ thị giá thấp. Chỉ số VN-Index sau phiên giao dịch hôm qua tập spinning top ngay tại ngưỡng 640 điểm đã tiếp tục có 1 phiên tạo mẫu hình Doji ngay tại ngưỡng cản này. Như vậy chưa thể đủ điều kiện đánh giá chỉ số này chuyển sang chu trình giảm điểm dài hạn. Sau khi chỉ số này Break khỏi Channel tăng giá trong phiên ngày 29.8, các phiên Throwback như trong 2 phiên hôm nay là bình thường. Nếu chỉ số này giảm sâu quá channel tăng điểm, rủi ro giảm điểm mạnh khi đó mới xảy ra.

Thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao, tương đương giá trị giao dịch khoảng 3.000 tỷ, điều này cho thấy động lực tăng điểm của chỉ số này vẫn còn.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

Chỉ số HNX-Index giao dịch trong biên độ hẹp trong 3 phiên hôm nay quanh ngưỡng 87.5. Động lực vượt tăng khỏi ngưỡng cản này chịu ảnh hưởng rất lớn từ nhóm cổ phiếu dầu khí và nhóm các cổ phiếu trụ vốn hóa lớn như SHB, SCR, KLS,... Nhiều khả năng chỉ số này sẽ tiếp tục tăng điểm sau vài phiên điều chỉnh do nhóm các cổ phiếu dầu khí vẫn có xung lực tăng điểm mạnh.

Thanh khoản vẫn tiếp tục duy trì ở mức tương đương 1.000 tỷ/phiên giao dịch, cho thấy động lực tăng điểm trong các phiên sắp tới vẫn tiếp tục được duy trì.

Các chỉ báo momentum vẫn trong trạng thái Overbought, tuy nhiên điều này khá bình thường khi thị trường trong xu hướng tăng điểm.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
PVT	5/8/2014	Mua	13.5	18	11.4	16.7	Mở trạng thái	23.7%	Khuyến nghị theo TA&FA
SSI	5/8/2014	Mua	25.7	30.8	23.1	28.7	Mở trạng thái	11.7%	Khuyến nghị theo TA&FA
FPT	13/8/2014	Mua	50	60	48	57	Mở trạng thái	14.0%	Khuyến nghị theo TA
OGC	20/08/2014	Mua	12	13.2	11.5	12.3	Mở trạng thái	2.5%	Khuyến nghị theo TA
ITA	25/08/2014	Mua	8.5	9.7	7.6	9.3	Mở trạng thái	9.4%	Khuyến nghị theo TA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ



VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

Tỷ lệ thất nghiệp cả nước thấp nhất 1 năm qua	Tỷ lệ thất nghiệp của cả nước là 1,84%, thấp nhất trong vòng 1 năm qua. Cung lao động tăng chậm là một trong các nguyên nhân góp phần làm giảm áp lực việc làm
--	--

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng SJC phục hồi sau khi chạm đáy 3 tháng	Giá vàng SJC tại TP HCM giao dịch ở 36,27 – 36,39 triệu đồng/lượng, tăng 30 nghìn đồng/lượng so với chiều qua. Trên thị trường tiền tệ, tỷ giá tại các ngân hàng biến động nhẹ và có xu hướng trái chiều.
Huy động hơn 22.000 tỷ đồng trái phiếu chính phủ trong tháng 8	Trong đó Kho bạc Nhà nước huy động được 19.515 tỷ đồng, Ngân hàng Chính sách Xã hội được 300 tỷ đồng, UBND TP. Hà Nội được 2.220 tỷ đồng.

TIN TỨC NGÀNH

Nhiều nhà máy thép ngừng sản xuất do tiêu thụ thấp	Bộ Công Thương cho biết do tiêu thụ chậm và phải cạnh tranh với thép Trung Quốc nên các nhà sản xuất trong nước đã giảm giá bán. Theo đó, tính chung tám tháng đạt 1,9 triệu tấn (giảm 0,01% so với cùng kỳ năm trước). Trong tám tháng, nhập khẩu thép các loại tăng 14,4% về lượng, tăng 7,1% về giá trị.
Thái Lan đã bán 100.000 tấn cao su tồn kho	100.000 tấn cao su này đã được bán với giá 62,6 baht (1,95 USD)/kg, cao hơn so với 1,8-1,85 USD/kg giá thị trường
Nhập khẩu thủy sản đạt 720 triệu USD trong 8 tháng	Nguồn chủ yếu đến từ các thị trường Ấn Độ, Đài Loan (Trung Quốc). Tính đến hết tháng 7/2014, giá trị các hợp đồng nhập khẩu thủy sản của Việt Nam từ Ấn Độ là hơn 200 triệu USD.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Chứng khoán Mỹ biến động trái chiều	Cổ phiếu của Apple trượt giá trong phiên giao dịch ngày 3/9, kéo giảm chỉ số S&P 500 so với Dow Jones. Chỉ số S&P 500 giảm 0,08% xuống 2.000,73 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng 0,06% lên 17.078,28 điểm.
Eurozone: PMI tổng hợp xuống thấp nhất kể từ đầu năm	Chỉ số nhà quản trị mua hàng - PMI tổng hợp giảm từ 52,8 điểm trong tháng 7, xuống 52,5 điểm trong tháng 8 - mức thấp nhất kể từ đầu năm 2014 đến nay. Ước tính đầu tiên của PMI trong tháng 8 ở mức 52,8 điểm.
Giá vàng hồi phục do căng thẳng Ukraine	Giá vàng giao ngay trên Kitco đạt 1.268,8 USD/ounce vào đầu phiên; dần về cuối phiên giá giảm nhẹ giao dịch ở 1.269-1.269,5 USD/ounce. Trong khi đó, USD hạ nhiệt thúc đẩy việc bán tháo sau khi giá xuống thấp nhất 2,5 tháng qua.
Giá dầu tăng trở lại trước tin tức về Ukraine	Giá dầu ngọt, nhẹ giao tháng 10 trên sàn Nymex tăng 2,66 USD (+2,9%) lên 95,54 USD/thùng. Trong khi đó, giá dầu Brent tháng 10 trên sàn ICE tăng 2,43 USD (+2,4%) lên 102,77 USD/thùng.



KẾT QUẢ KINH DOANH

PVX lỗ 6 tháng sau soát xét	6 tháng đầu năm sau soát xét, PVX lỗ 419 tỷ đồng, tăng 43,8 tỷ đồng so với kết quả báo cáo công ty tự lập, tuy nhiên giảm so với khoản lỗ 1.578 tỷ đồng cùng kỳ. EPS âm 888 đồng.
GMD lãi 6 tháng sau soát xét giảm 83 tỷ đồng	6 tháng đầu năm, Gemadept đạt lợi nhuận sau thuế 513 tỷ đồng, EPS tương ứng đạt 4.362 đồng/cổ phiếu.

HOẠT ĐỘNG SXKD

FMC doanh số tăng 49% trong 8 tháng đầu năm	So cùng kỳ năm trước, 8 tháng đầu năm nay sản lượng tăng 25,2%, doanh số tăng 48,8%.
GAS ký hợp đồng đầu nối đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn	Đây là dự án kết nối 2 hệ thống khí quan trọng nhất ở khu vực Đông Nam bộ tại xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
KDC: Sản lượng tiêu thụ bánh Trung thu tăng 15%	Sản lượng tiêu thụ 2,800 tấn bánh Trung thu như kế hoạch đề ra. Qua các năm, sản lượng tiêu thụ bánh Trung thu của KDC đều tăng trưởng 10-15% so với năm trước đó từ 2,000 tấn vào năm 2010 lên mức 2,800 tấn đến năm 2014.

TIN TỨC KHÁC

FLC tăng vốn điều lệ thành công lên gần 3.149 tỷ đồng	FLC công bố 19 nhà đầu tư đã nộp hơn 540 tỷ đồng mua cổ phiếu công ty không phân phối hết trong đợt chào bán.
DPM dự chi 570 tỷ đồng trả cổ tức đợt 1/2014	Cụ thể, DPM dự kiến chi cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 15% từ nguồn LNST 6 tháng đầu năm. Như vậy, cổ tức đợt 1 năm 2014 của DPM chiếm tới 87,6% lợi nhuận 6 tháng đầu năm
SKG: Dự kiến phát hành hơn 2.5 triệu cp trả cổ tức	Tỷ lệ là 14.45% từ lợi nhuận chưa phân phối. Ngày chốt danh sách cổ đông là 18/09.
VNC: Tạm ứng cổ tức đợt 1/2014	Tỷ lệ sẽ là 6%. Thời gian thực hiện là ngày 24/10/2014.
Red River Holding đăng ký bán 2 triệu cổ phiếu HSG	Giao dịch dự kiến thực hiện khớp lệnh hoặc thỏa thuận từ 8/9/2014 đến 7/10/2014. Nếu thành công, Red River Holding vẫn là cổ đông lớn nắm giữ 14,97% số lượng cổ phiếu lưu hành của HSG với số lượng cổ phiếu 14,4 triệu đơn vị.

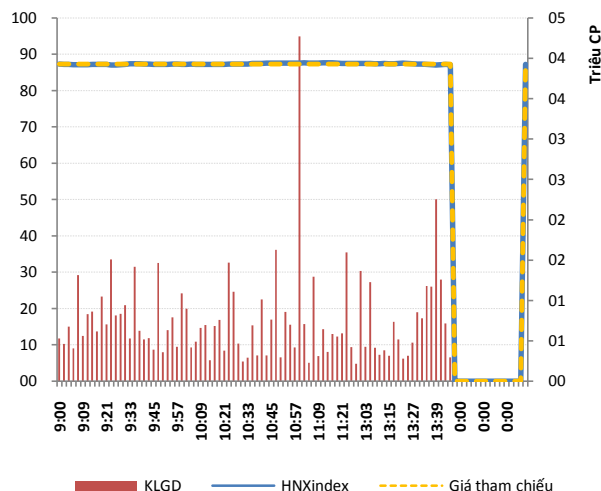


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

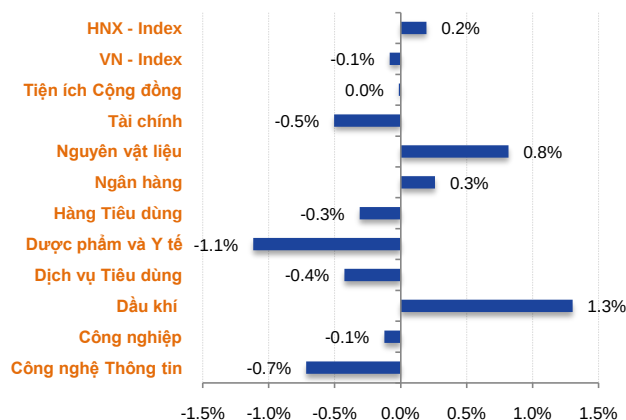
KLGD và VN-Index trong phiên



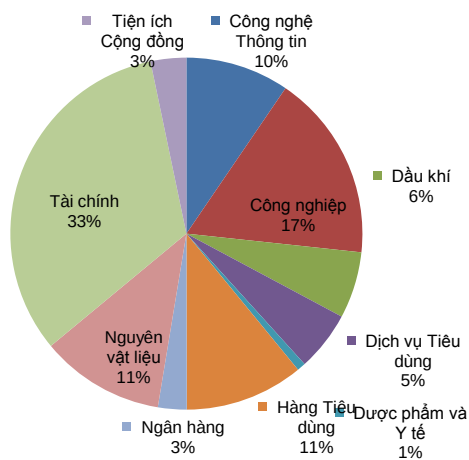
KLGD và HNX-Index trong phiên



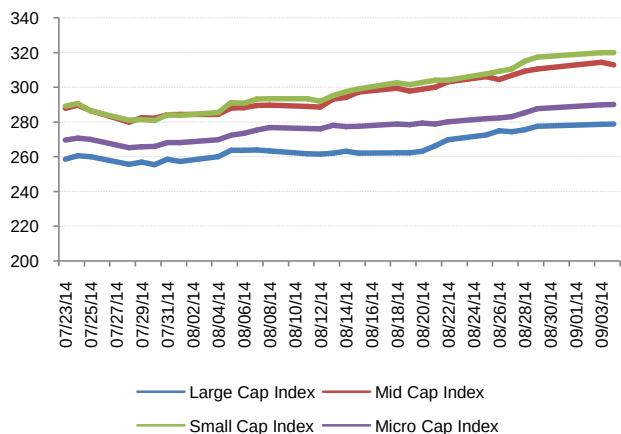
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



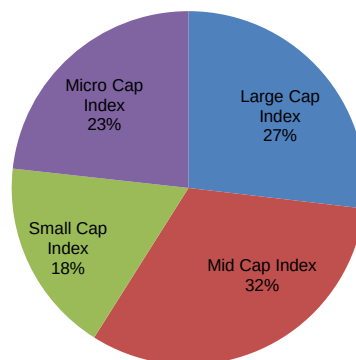
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VIC	1,049,240	AVF	582,690
2	VCB	957,600	PVT	231,000
3	HAG	922,760	PET	218,000
4	HT1	424,270	FCN	154,450
5	KBC	205,220	DHM	144,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BCC	53,800	SHB	502,600
2	KHL	32,100	HOM	188,500
3	LTC	27,800	VND	142,000
4	NDN	25,000	AAA	134,200
5	DBC	23,500	PVC	127,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	13.2	13.0	↓ -1.52%	11,674,650
ITA	9.3	9.3	→ 0.00%	10,896,250
KBC	14.5	15.1	↑ 4.14%	8,704,650
DLG	10.7	11.0	↑ 2.80%	5,794,020
FPT	57.0	57.0	→ 0.00%	5,591,520

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	5.7	5.7	→ 0.00%	12,988,994
KLF	13.1	13.0	↓ -0.76%	12,081,450
SCR	10.6	10.5	↓ -0.94%	8,361,793
SHB	9.7	9.8	↑ 1.03%	3,879,321
PVS	39.5	40.1	↑ 1.52%	3,450,378

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TS4	11.5	12.3	0.8	↑ 6.96%
PXS	27.6	29.5	1.9	↑ 6.88%
KAC	11.7	12.5	0.8	↑ 6.84%
HDC	20.5	21.9	1.4	↑ 6.83%
HAP	8.9	9.5	0.6	↑ 6.74%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PJC	12.0	15.0	3.0	↑ 25.00%
VCR	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
B82	10.5	11.5	1.0	↑ 9.52%
SJC	9.6	10.5	0.9	↑ 9.38%
L62	4.3	4.7	0.4	↑ 9.30%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ALP	4.3	4.0	-0.3	↓ -6.98%
CMV	13.8	12.9	-0.9	↓ -6.52%
VCF	190.0	179.0	-11.0	↓ -5.79%
SAV	14.0	13.2	-0.8	↓ -5.71%
EVE	26.5	25.0	-1.5	↓ -5.66%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CID	7.0	6.3	-0.7	↓ -10.00%
DGC	44.6	40.2	-4.4	↓ -9.87%
CTX	9.2	8.3	-0.9	↓ -9.78%
CCM	14.7	13.3	-1.4	↓ -9.52%
BKC	9.8	8.9	-0.9	↓ -9.18%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	11,674,650	12.7%	1,583	8.2	1.1
ITA	10,896,250	1.1%	129	72.1	0.9
KBC	8,704,650	4.3%	586	25.8	1.2
DLG	5,794,020	2.8%	267	41.2	1.1
FPT	5,591,520	21.8%	4,634	12.3	2.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	12,988,994	-128.0%	(3,098)	-	3.1
KLF	12,081,450	16.7%	1,783	7.3	1.2
SCR	8,361,793	3.4%	520	20.2	0.7
SHB	3,879,321	8.2%	965	10.2	0.8
PVS	3,450,378	21.7%	3,970	10.1	2.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TS4	↑ 7.0%	9.4%	2,364	5.2	0.7
PXS	↑ 6.9%	20.0%	2,628	11.2	2.3
KAC	↑ 6.8%	1.0%	126	99.3	1.0
HDC	↑ 6.8%	5.2%	1,098	19.9	1.0
HAP	↑ 6.7%	0.7%	113	83.9	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PJC	↑ 25.0%	11.8%	2,239	-	0.8
VCR	↑ 10.0%	-6.7%	(568)	(5.8)	0.4
B82	↑ 9.5%	13.7%	2,026	5.7	0.8
SJC	↑ 9.4%	1.0%	229	45.9	0.4
L62	↑ 9.3%	0.6%	94	49.9	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,049,240	27.6%	3,413	16.8	4.5
VCB	957,600	10.6%	1,726	16.7	1.7
HAG	922,760	8.9%	1,478	17.1	1.5
HT1	424,270	0.5%	52	338.8	1.7
KBC	205,220	4.3%	586	25.8	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BCC	53,800	-2.4%	(294)	-	0.8
KHL	32,100	1.7%	204	22.6	0.5
LTC	27,800	7.0%	1,266	7.3	0.5
NDN	25,000	17.2%	2,253	5.5	0.9
DBC	23,500	11.8%	3,194	8.0	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	236,875	33.6%	6,106	20.5	6.7
VNM	111,013	34.1%	6,122	18.1	6.0
VIC	79,486	27.6%	3,413	16.8	4.5
VCB	76,753	10.6%	1,726	16.7	1.7
MSN	62,544	-0.3%	(55)	-	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	17,913	21.7%	3,970	10.1	2.1
ACB	14,011	5.4%	741	20.8	1.1
SHB	8,684	8.2%	965	10.2	0.8
SQC	8,584	-4.4%	(525)	-	7.4
VCG	6,626	10.4%	1,296	11.6	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
GTT	3.33	0.2%	25	212.6	0.5
PTK	3.21	0.3%	35	162.0	0.5
VHG	3.12	13.0%	1,461	7.3	1.7
AVF	3.04	0.9%	144	35.5	0.3
KMR	3.01	6.5%	781	11.4	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SVN	3.28	-2.8%	(287)	-	1.0
VIG	2.94	4.3%	281	19.2	0.8
PXA	2.88	-30.0%	(1,046)	-	1.3
SHN	2.76	69.4%	1,659	2.8	1.6
ORS	2.76	-106.3%	(4,853)	-	1.2



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)